

PHỤ LỤC 1

Hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền
“Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2018
(Kèm theo Kế hoạch số 05/KH-BCĐVSATTP ngày 06 tháng 4 năm 2018 của Ban
Chỉ đạo liên ngành huyện về VSATTP)

I. CHỦ ĐỀ “THÁNG HÀNH ĐỘNG” NĂM 2018:

Thời gian gần đây, trên các phương tiện truyền thông đại chúng tràn ngập các bài viết về an toàn thực phẩm, thực trạng thực phẩm bẩn như: thịt có chất tạo nạc, thủy sản có kháng sinh vượt ngưỡng, cá được ủ urôp phân urê, rau có dư lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt giới hạn cho phép, trái cây “tắm” trong hóa chất vẫn còn chiếm tỷ trọng lớn; công nghệ chế biến lạc hậu; tình hình ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm diễn ra khá nghiêm trọng; yếu tố môi trường tự nhiên, môi trường sản xuất, kinh doanh thực phẩm chưa được quan tâm đúng mức. Để tồn tại những vấn đề nói trên, một trong những nguyên nhân chính là do ý thức chấp hành các quy định pháp luật về ATTP của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm chưa cao, do sự nhận thức yếu kém, chạy theo lợi nhuận và cố tình vi phạm của một số tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm không đảm bảo an toàn, làm ảnh hưởng sức khỏe của người tiêu dùng.

Để tăng cường hơn nữa vai trò, trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm trong công tác bảo đảm ATTP, Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh ATTP huyện triển khai Tháng hành động vì ATTP năm 2018 với chủ đề: “Tăng cường trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm”.

II. MỤC TIÊU

1. Tăng cường công tác giáo dục truyền thông, thông tin chính xác, kịp thời, toàn diện, có trách nhiệm, trung thực về các vấn đề liên quan đến ATTP. Đề cao vai trò, nhận thức, ý thức trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh, người tiêu dùng trong công tác bảo đảm và thực thi pháp luật về ATTP.

2. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra bảo đảm ATTP tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, đặc biệt tại các cơ sở kinh doanh nhỏ lẻ, các làng nghề. Tăng cường vai trò giám sát của các cơ quan quản lý, tổ chức xã hội và người tiêu dùng đối với việc thực thi pháp luật về ATTP của các cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

3. Giảm thiểu ngộ độc thực phẩm do tiêu dùng thực phẩm không an toàn.

III. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG

1. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

2. Chính quyền các cấp.

3. Người tiêu dùng thực phẩm.

IV. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

- Tuyên truyền, hướng dẫn sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu dùng thực phẩm an toàn, nâng cao vai trò trách nhiệm, tầm quan trọng của việc thực hiện tốt các quy định bảo đảm ATTP góp phần vào giảm thiểu ngộ độc thực phẩm.
- Xây dựng bài tin, tuyên truyền về các hoạt động bảo đảm ATTP trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn huyện.
- Biểu dương các tổ chức, cá nhân, đồng thời phê phán, đưa tin các đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định pháp luật về bảo đảm ATTP trên địa bàn huyện.
- Chỉ rõ các vấn đề bức xúc nhất hiện nay trong công tác quản lý ATTP, nêu rõ trách nhiệm của các cấp chính quyền, các ban ngành, đoàn thể từ tuyến huyện đến tuyến xã, thị trấn và từng cá nhân, tập thể trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm.
- Tập trung tuyên truyền, hướng dẫn cho các đối tượng hiểu đúng, thực hiện đúng Luật an toàn thực phẩm, Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm, các thông tư quy định bảo đảm ATTP và văn bản pháp luật có liên quan của các Bộ, ngành, UBND các cấp.
- Đặc biệt tập trung tuyên truyền giáo dục đến các nhóm đối tượng ưu tiên, cụ thể như sau:
 - 1. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm**
 - Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, điều kiện vệ sinh cá nhân. Sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng, đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm.
 - Tuyên truyền, phổ biến, làm rõ trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ như: các tiêu chuẩn, quy chuẩn, an toàn dịch bệnh.
 - Phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, khích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...
 - 2. Nhà lãnh đạo, nhà quản lý, chính quyền các cấp**
 - Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong việc quản lý ATTP từ tuyến huyện đến các xã, thị trấn.
 - Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm. Công khai các tổ chức, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về ATTP nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.
 - Tuyên truyền các Chỉ thị, văn bản quy phạm pháp luật mới của Chính phủ và các Bộ, ngành liên quan đến công tác quản lý ATTP như:
 - + Luật An toàn thực phẩm năm 2010.

+ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

+ Nghị định 178/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

+ Nghị định 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo.

+ Nghị định số 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ ngày 14/3/2017 về ghi nhãn hàng hóa.

+ Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 của Chính phủ Quy định điều kiện đầu tư kinh doanh về bảo vệ và kiểm dịch thực vật; giống cây trồng; nuôi động vật rừng thông thường; chăn nuôi; thủy sản; thực phẩm.

+ Nghị định số 67/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế.

+ Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu.

+ Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

+ Thông tư số 15/2012/TT-BYT của Bộ Y tế ngày 12/9/2012 quy định điều kiện chung bao đảm ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

+ Thông tư số 30/2012/TT-BYT của Bộ Y tế ngày 05/12/2012 quy định về điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố.

+ Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014 của Bộ Y tế hướng dẫn quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

+ Văn bản hợp nhất số 09/VBHN-BCT ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Bộ Công Thương về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

+ Thông tư 08/2016/TT-BNNPTNT ngày 1/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định giám sát an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

+ Các mô hình, hệ thống quản lý, kiểm soát an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm như: HACCP (ISO 22000), GMP, GHP, VietGAP, GLOBAL GAP...

+ Các văn bản pháp luật khác có liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Bộ Công Thương.

3. Người tiêu dùng thực phẩm

- Tuyên truyền để người tiêu dùng hiểu rõ quyền lợi và nghĩa vụ như: quyền khiếu nại, trách nhiệm khai báo, tố giác các hành vi vi phạm ATTP của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền để người tiêu dùng biết cách; chọn mua, chế biến, bảo quản, đặc biệt là không tiêu thụ những thực phẩm không rõ nguồn gốc hoặc có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng, khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm.

- Tuyên truyền để người tiêu dùng hiểu rõ tác hại của sử dụng rượu, đặc biệt là rượu pha bằng hóa chất, cồn công nghiệp, rượu có chứa hàm lượng methanol cao.

V. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG

1. Kênh truyền thông đại chúng

- Đài Truyền thanh huyện, xã, thị trấn hàng ngày tập trung truyền thông các thông điệp Tháng hành động. Viết bài phổ biến kiến thức ATTP cho người dân. Phổ biến các nội dung của Luật, Nghị định, Thông tư về ATTP để nâng cao hiệu quả thực thi. Đưa tin tình hình ATTP tại địa phương và những cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm vi phạm về ATTP.

- Thời gian thực hiện: Tập trung cao điểm vào thời gian từ ngày 10/4/2018 đến ngày 15/5/2018.

2. Kênh truyền thông trực tiếp

- Truyền thông trực tiếp qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Kinh tế và Hạ tầng, các ban ngành, đoàn thể (Mặt trận tổ quốc, Hội chữ thập đỏ, Hội Phụ nữ, Đoàn thanh niên) với các hình thức dễ tiếp thu như: hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo, hội diễn ... Ngoài ra, đưa vào thảo luận và có nghị quyết về đảm bảo ATTP trong các đợt sinh hoạt của các cấp ủy đảng.

- Đối với các Đoàn kiểm tra liên ngành huyện, xã, thị trấn trong quá trình kiểm tra kết hợp tuyên truyền tới người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, chính quyền các cấp về công tác bão đảm ATTP.

3. Các kênh truyền thông khác

3.1. Các phòng Y tế, Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Kinh tế và Hạ tầng, trên cơ sở lĩnh vực được phân công quản lý chỉ đạo, yêu cầu các cơ sở thực phẩm treo băng zon trước cơ sở có ghi các khẩu hiệu tuyên truyền bão đảm ATTP cụ thể như sau, đối với:

- Các cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm với nội dung "*Tuyệt đối không sử dụng phẩm màu độc hại, các chất phụ gia, hóa chất ngoài danh mục cho phép trong sản xuất, chế biến thực phẩm*" hoặc "*Không sử dụng cồn công nghiệp để pha và sản xuất rượu cho người tiêu dùng*".

- Các cơ sở nuôi, trồng, sơ chế, chế biến và sản xuất, kinh doanh các sản phẩm thực phẩm rau, thịt với nội dung "*Vì sức khỏe người tiêu dùng, hãy đảm bảo thời gian cách ly sau khi sử dụng thuốc bảo vệ thực vật*" hoặc "*Vì sức khỏe người tiêu dùng, tuyệt đối không sử dụng hóa chất, kháng sinh ngoài danh mục, chất cấm trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản*".

- Siêu thị, các chợ, cơ sở tiêu dùng rau, thịt (nhà hàng, khách sạn) với nội

dung: "Lựa chọn rau, thịt, thủy sản tươi sống sạch, rõ nguồn gốc xuất xứ cho bữa ăn ngon, an toàn sức khỏe" hoặc "Vì sức khỏe của bản thân, vì an sinh xã hội, không lạm dụng rượu bia".

3.2. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện chỉ đạo, yêu cầu các trường học có bếp ăn tập thể treo băng zon trước cơ sở có ghi các khẩu hiệu tuyên truyền bảo đảm an toàn thực phẩm với nội dung: "Để đảm bảo an toàn thực phẩm hãy ăn chín, uống chín, rửa tay thường xuyên bằng xà phòng".

3.3. Đối với noi công cộng, noi tập trung đông người, trên trực đường chính, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chỉ đạo các đơn vị chuyên môn tổ chức thực hiện treo băng zon, khẩu hiệu tuyên truyền bảo đảm an toàn thực phẩm trong Tháng hành động về an toàn thực phẩm năm 2018 với một trong các khẩu hiệu sau:

1. Nhiệt liệt hưởng ứng "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2018.
2. Chính quyền các cấp, các cơ quan chức năng quyết tâm ngăn chặn thực phẩm, rau, thịt, thủy sản tươi sống không an toàn.
3. Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp nhập lậu, vận chuyển, kinh doanh, sử dụng thực phẩm không an toàn.
4. Không sử dụng cồn công nghiệp để pha và sản xuất rượu cho người tiêu dùng.
5. Vì sức khỏe người tiêu dùng, hãy đảm bảo thời gian cách ly sau khi sử dụng thuốc bảo vệ thực vật.
6. Vì sức khỏe người tiêu dùng, tuyệt đối không sử dụng hóa chất, kháng sinh ngoài danh mục, chất cấm trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.
7. Tuyệt đối không sử dụng phẩm màu độc hại, các chất phụ gia, hóa chất ngoài danh mục cho phép trong sản xuất, chế biến thực phẩm.
8. Vì sức khỏe của bản thân, vì an sinh xã hội, không lạm dụng rượu bia.
9. Lựa chọn thực phẩm, rau, thịt, thủy sản tươi sống sạch, rõ nguồn gốc xuất xứ cho bữa ăn ngon, an toàn sức khỏe.
10. Để đảm bảo an toàn thực phẩm hãy ăn chín, uống chín, rửa tay thường xuyên bằng xà phòng.

3.4. Các phòng, ngành, đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn giám sát và gửi báo cáo việc treo băng zon tuyên truyền bảo đảm an toàn thực phẩm trong Tháng hành động trên cơ sở lĩnh vực được phân công quản lý về Ban Chỉ đạo huyện.

PHỤ LỤC 2

Hướng dẫn chi tiết triển khai kiểm tra liên ngành
trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2018
(Kèm theo Kế hoạch số 05 /KH-BCĐVSATTP ngày 06 tháng 4 năm 2018 của
Ban Chỉ đạo liên ngành huyện về VSATTP)

Căn cứ chủ đề Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2018, Ban Chỉ đạo liên ngành huyện về vệ sinh an toàn thực phẩm hướng dẫn chi tiết việc triển khai kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2018, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm tra, đánh giá việc triển khai Tháng hành động vì ATTP năm 2018; việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo đảm ATTP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm, trong đó tập trung vào việc tăng cường trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Thông qua đợt kiểm tra, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những bất cập, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước; phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm, đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm ATTP.

2. Yêu cầu

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vấn đề tồn tại trong quản lý, những vi phạm về bảo đảm ATTP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm ATTP. Đảm bảo đúng tiến độ.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG

1. Đối tượng kiểm tra

1.1. Cơ quan quản lý nhà nước

Kiểm tra công tác quản lý nhà nước về ATTP các xã, thị trấn.

1.2. Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

Đoàn kiểm tra liên ngành về vệ sinh ATTP huyện, xã, thị trấn thực hiện kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm vừa và nhỏ thuộc phân cấp quản lý.

2. Nội dung kiểm tra

2.1. Đối với cơ quan quản lý nhà nước

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày

11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác bảo đảm ATTP và phòng chống ngộ độc thực phẩm trong tình hình mới, triển khai Tháng hành động vì ATTP năm 2018; Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 9/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý Nhà nước về ATTP và Quyết định số 27/2016/QĐ-UBND ngày 28/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn tỉnh Hưng Yên và các văn bản có liên quan; cụ thể:

- + Trách nhiệm của chính quyền các cấp trong việc đảm bảo ATTP trên địa bàn quản lý;
- + Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành VSATTP;
- + Việc lập kế hoạch và triển khai Tháng hành động năm 2018;
- + Việc triển khai các quy định về bảo đảm ATTP tại xã, thị trấn;
- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến văn bản pháp luật;
- Việc triển khai công tác thanh tra, kiểm tra về ATTP;
- Việc phối hợp giữa ủy ban nhân dân các cấp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp về công tác vận động và giám sát bảo đảm ATTP.
- Kiểm tra thực tế tại một số cơ sở thực phẩm tại địa phương.

2.2. Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

2.2.1. Kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo đảm ATTP được quy định tại các văn bản:

- Luật An toàn thực phẩm năm 2010;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;
- Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định điều kiện đầu tư kinh doanh về bảo vệ và kiểm dịch thực vật; giống cây trồng; nuôi động vật rừng thông thường; chăn nuôi; thủy sản; thực phẩm;
- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;
- Nghị định số 67/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế;
- Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất; vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;
- Thông tư 15/2012/TT-BYT ngày 12/9/2012 của Bộ Y tế quy định điều kiện chung bảo đảm ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm;
- Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BYT ngày 15/6/2015 của Bộ Y tế hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm;
 - Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT của liên Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương Hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm;
 - Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;
 - Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014 của Bộ Y tế hướng dẫn quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống;
- Thông tư số 43/2014/TT-BYT ngày 24/11/2014 của Bộ Y tế về hướng dẫn quản lý thực phẩm chức năng;
- Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01/12/2015 của Bộ Y tế Quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;
- Thông tư liên tịch số 34/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 27/10/2014 của liên Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương Hướng dẫn ghi nhãn hàng hóa đối với thực phẩm, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến thực phẩm bao gói sẵn;
- Thông tư số 75/2011/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về đăng ký và xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Thông tư số 33/2014/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định trình tự, thủ tục kiểm dịch thực vật nhập khẩu, xuất khẩu, quá cảnh và sau nhập khẩu vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật;
- Thông tư số 35/2014/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Ban hành Danh mục đối tượng kiểm dịch thực vật của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Thông tư số 06/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành danh mục, hàm lượng kháng sinh được phép sử dụng trong thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm với mục đích kích thích sinh trưởng tại Việt Nam;

- Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y;
 - Thông tư số 24/2014/TT-BNNPTNT ngày 19/8/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với chợ đầu mối, đấu giá nông sản;
 - Thông tư số 02/2014/TT-BNNPTNT ngày 24/01/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định trình tự, thủ tục cấp và thu hồi Giấy xác nhận thực vật biến đổi gen đủ điều kiện sử dụng làm thực phẩm, thức ăn chăn nuôi;
 - Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT ngày 03/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định việc kiểm tra cơ sở SXKD vật tư nông nghiệp và kiểm tra, chứng nhận cơ sở SXKD nông lâm thủy sản đủ điều kiện ATTP;
 - Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và phương thức quản lý đối với các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ;
 - Thông tư số 12/2015/TT-BNNPTNT ngày 16/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn kiểm tra an toàn thực phẩm hàng hóa có nguồn gốc thực vật nhập khẩu;
 - Thông tư số 25/2010/TT-BNNPTNT ngày 08/4/2010 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hướng dẫn việc kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm đối với hàng hóa có nguồn gốc động vật nhập khẩu;
 - Thông tư số 08/2016/TT-BNNPTNT ngày 1/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định giám sát an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản;
 - Thông tư số 45/2012/TT-BCT ngày 28/12/2012 của Bộ Công Thương quy định về hoạt động kiểm tra chất lượng an toàn thực phẩm trong quá trình sản xuất thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;
 - Thông tư số 40/2012/TT-BCT ngày 21/12/2012 của Bộ Công Thương quy định cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.
 - Các Thông tư của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công thương và của liên Bộ về bảo đảm ATTP theo từng lĩnh vực cụ thể.
- 2.2.2. Trong quá trình kiểm tra tập trung xem xét:
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (nếu có).
 - Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP).
 - Giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn (đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ).
 - Giấy phép sản xuất rượu, giấy phép kinh doanh sản phẩm rượu.

- Giấy chứng nhận sức khỏe, xác nhận kiến thức ATTP của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
- Hồ sơ công bố tiêu chuẩn sản phẩm, chứng nhận hợp quy, chứng nhận hợp chuẩn đối với những sản phẩm phải công bố.
- Nhãn sản phẩm thực phẩm đối với những sản phẩm thuộc diện phải ghi nhãn.
- Hồ sơ theo dõi về chất lượng sản phẩm, phiếu kiểm nghiệm định kỳ đối với rượu, thực phẩm.
- Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu, thực phẩm (trang thiết bị, dụng cụ, con người ...)
- Quy trình sản xuất, chế biến, bảo quản đối với cơ sở sản xuất rượu, thực phẩm, rau, thịt, thủy sản và sản phẩm chế biến từ rau, thịt, thủy sản tươi sống.
- Nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia thực phẩm.
- Nguồn nước dùng cho chế biến thực phẩm.
- Việc kinh doanh và sử dụng hóa chất, phụ gia, chất hỗ trợ chế biến, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y.
- Lấy mẫu kiểm nghiệm theo quy định khi cần thiết.

III. PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH

1. Đối với cơ quan quản lý nhà nước

- Nghe báo cáo kết quả hoạt động đảm bảo ATTP trong lĩnh vực được phân công quản lý của đơn vị.
- Nhận xét, phân tích làm rõ các nội dung trong báo cáo của đơn vị.
- Kiểm tra thực tế các hoạt động quản lý về ATTP của đơn vị.
- Phân tích, đánh giá hồ sơ, tài liệu liên quan về ATTP lưu tại đơn vị.
- Thu thập tài liệu liên quan.
- Lập biên bản kiểm tra.

Kết thúc đợt kiểm tra yêu cầu Đoàn kiểm tra, các địa phương nhận xét đánh giá việc triển khai, thực hiện các quy định của pháp luật về ATTP và đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn.

2. Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

Trong quá trình kiểm tra chú trọng:

- Nghe báo cáo việc chấp hành các quy định bảo đảm ATTP của cơ sở.
- Thu thập tài liệu liên quan.
- Kiểm tra thực tế cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, rượu.
- Lấy mẫu để kiểm nghiệm đánh giá chất lượng ATTP (khi cần thiết).
- Lập biên bản thanh tra, kiểm tra; biên bản vi phạm hành chính (nếu có).
- Thu thập tài liệu, phân tích, đánh giá hồ sơ liên quan.
- Phân tích, đánh giá kết quả kiểm nghiệm để hoàn thành báo cáo.

Kết thúc đợt kiểm tra yêu cầu các địa phương, các Đoàn kiểm tra nhận xét, đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm; đề xuất các giải pháp tăng cường công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

IV. XỬ LÝ VI PHẠM

1. Các căn cứ để xử lý vi phạm

- Luật An toàn thực phẩm năm 2010;
- Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012;
- Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;
- Nghị định số 178/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;
- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hóa;
- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật;
- Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo; Nghị định số 28/2017/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan và Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;
- Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;
- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;
- Nghị định số 103/2013/NĐ-CP ngày 12/9/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thủy sản;
- Các Nghị định khác quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước có liên quan.

2. Thực hiện xử lý vi phạm

Trong quá trình kiểm tra, Đoàn kiểm tra liên ngành của huyện, xã, thị trấn phát hiện cơ sở vi phạm, tiến hành lập biên bản đề nghị UBND cùng cấp xử lý theo quy định.

V. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Tuyến huyện

Ban Chỉ đạo liên ngành huyện về VSATTP thành lập 01 Đoàn kiểm tra.

Thành phần Đoàn kiểm tra gồm:

(1). Trưởng đoàn: Trưởng phòng Y tế

(2). Các Phó trưởng đoàn: Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phó Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện

(3). Thành viên đoàn: Cán bộ; công an huyện, phòng Y tế, Trung tâm Y tế, và mời lãnh đạo UBMTTQ huyện.

Nhiệm vụ Đoàn kiểm tra: Kiểm tra công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của các xã, thị trấn và tiến hành kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, rượu, cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố, ...

2. Tuyến xã, thị trấn

Mỗi xã, thị trấn thành lập 01 Đoàn kiểm tra liên ngành về ATTP, tổ chức đầy đủ thành phần tham gia theo chức năng nhiệm vụ. Tập trung kiểm tra các cơ sở thực phẩm theo phân cấp quản lý trên địa bàn.

3. Thời gian thực hiện

3.1. Tuyến huyện xây dựng kế hoạch kiểm tra trước ngày 10/4/2018.

3.2. Tuyến xã, thị trấn xây dựng kế hoạch trước ngày 13/4/2018.

3.3. Từ ngày 15/4/2018 đến ngày 15/5/2018 các Đoàn kiểm tra liên ngành của huyện, xã/thị trấn tiến hành kiểm tra.

3.4. Báo cáo kết quả kiểm tra:

Ban chỉ đạo VSATTP xã, thị trấn báo cáo kết quả kiểm tra về Phòng Y tế huyện (cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo) trước ngày 17/5/2018; đồng thời gửi qua Email: phongyteyn@ gmail.com

3.5. Thông báo về sự cố an toàn thực phẩm:

Khi phát hiện sự cố về ATTP, các đoàn kiểm tra của tuyến huyện, xã/thị trấn có trách nhiệm báo cáo nhanh trong 24 giờ về Phòng Y tế huyện.

VI. BẢO ĐÁM KINH PHÍ

Đơn vị chủ trì, dự trù kinh phí đề nghị cấp có thẩm quyền hỗ trợ.

Yêu cầu các phòng, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn căn cứ bản Kế hoạch, xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai công tác thanh tra, kiểm tra trên địa bàn quản lý, báo cáo kết quả theo đúng thời gian quy định.